|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN CƯ JÚT  **TRƯỜNG TH NGÔ QUYỀN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **/**TH-NQ | *Nam Dong, ngày 10 tháng 02 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện các nội dung được thanh tra theo Quyết định số 63/QĐ-SGDĐT, ngày 08/02/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo**

Thực hiện Công văn số 1729**/**SGDĐT-GDTTrH-QLCL ngày 26/10/2022 của Thực hiện Quyết định thanh tra số 63/QĐ-SGDĐT ngày 08/02/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thanh tra công tác tham mưu, ban hành văn bản chỉ đạo và triển khai thực hiện các nhiệm vụ về: thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018; công tác kiểm tra nội bộ; biện pháp đảm bảo an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường. Trường Tiểu học Ngô Quyền báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được thanh tra như sau:

**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Trường tiểu học Ngô Quyền đóng trên địa bàn thôn 8 xã Nam Dong, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Địa điểm trường đóng cách trung tâm xã khoảng 3km, quy mô trường tương đối nhỏ (Hạng II). Tháng 9/2019, Trường được thành lập từ việc sáp nhập 2 trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc và Trường Ngô Quyền cũ vì thế Trường có 2 điểm học, điểm trường chính đặt tại thôn 8, 01 điểm lẻ đặt tại thôn Tân Bình cách trường chính khoảng 5km. Trường tiểu học Ngô Quyền đã được công nhận lại trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 từ tháng 01/2021.

1. **Đội ngũ CBGVNV:**

* Tổng số có 29 CB-CNVC. Chia ra:

+ Cán bộ quản lý: 02 người.

+ GV TPT Đội: 01 người (GVMT).

+ GV trực tiếp giảng dạy 21 người (16 giáo viên VH, 5 giáo viên bộ môn) và 1 GV dạy Tin học được tăng cường; Tỷ lệ GV trên lớp: 1,4 gv/lớp.

+ Số nhân viên trường học: 05 người. (2 HĐ 68)

* Trình độ chung: 24 Đại học; 02GV Cao đẳng, 01VT Trung cấp, 02 dưới TC (Bảo vệ).
* Trình độ CBGV (24 người): Đạt trình độ chuẩn 22/24 (ĐH), Chưa chuẩn 02/24 (2CĐ).
* GV dạy giỏi cấp trường: 100%. Trong đó cấp huyện: 14 GV, Cấp tỉnh: 4GV
* Đảng viên: 15 đ/c chiếm tỷ lệ 51,7%.

1. **Số lượng Học sinh :**

| Khối | Tổng số HS | Tổng số lớp | Điểm chính | | Điểm lẻ | | K. tật/ Mồ côi | Nghèo | C.N | Tỷ lệ HS/lớp |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| T.Số HS | Số lớp | T.Số HS | Số lớp |
| Một | 72 | 3 | 51 | 2 | 21 | 1 | 0 | 9 | 2 | 24 |
| Hai | 79 | 3 | 45 | 2 | 34 | 1 | 1 | 9 | 3 | 26,3 |
| Ba | 64 | 3 | 40 | 2 | 24 | 1 | 0 | 4 | 0 | 21,3 |
| Bốn | 82 | 3 | 43 | 2 | 39 | 1 | 1 | 13 | 4 | 27,3 |
| Năm | 70 | 3 | 39 | 2 | 31 | 1 | 0 | 9 | 3 | 23,3 |
| Cộng | 367 | 15 | 218 | 10 | 149 | 5 | 2 | 44 | 12 | 24,5 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | Tổng số HS | Nữ | DTTS | NDT | Điểm chính | | | Điểm lẻ | | |
| Nữ | DTTS | NDT | Nữ | DTTS | NDT |
| Một | 72 | 39 | 43 | 21 | 29 | 34 | 18 | 10 | 9 | 3 |
| Hai | 79 | 37 | 42 | 18 | 22 | 26 | 13 | 15 | 16 | 5 |
| Ba | 64 | 32 | 29 | 14 | 22 | 18 | 10 | 10 | 11 | 4 |
| Bốn | 82 | 43 | 53 | 27 | 25 | 28 | 15 | 18 | 25 | 12 |
| Năm | 70 | 28 | 33 | 14 | 19 | 15 | 9 | 9 | 18 | 5 |
| Cộng | 367 | 179 | 200 | 94 | 117 | 121 | 65 | 62 | 79 | 29 |

1. **Về CSVC :**

- Diện tích toàn trường 10.280 m2( Điểm chính : 6890m2, điểm lẻ 3390m2). Trung bình 28 m2/HS ( Điểm chính : 34m2, điểm lẻ 21m2). Sân trường được lát gạch/ đổ bê tông dễ thoát nước nên sạch sẽ, khuôn viên có cây xanh che bóng mát, có bồn hoa, cây cảnh được bố trí hợp lý, đẹp mắt. Có tường rào, cổng trường, có điện, quạt đầy đủ, có giếng khoan, có 4 công trình vệ sinh (2 HS, 2CBGVNV).

- Toàn trường hiện có 33 phòng làm việc. Trong đó: 20 phòng học, 2 phòng thư viện, 2 văn phòng, 4 phòng làm việc hành chính, 2 phòng bảo vệ, 2 phòng kho, 1 phòng y tế.

- Có 12 bộ bàn ghế cho HS 4 chỗ ngồi bằng gỗ thịt, có 163 bộ bàn ghế 2 chỗ ngồi bằng gỗ ép, khung sắt. Có 2 bộ bàn ghế văn phòng, bàn ghế các phòng làm việc của bộ phận hành chính, nhà thư viện.

- Có 5 máy tính (3máy bàn, 2 laptop), có 5 máy in.

- Có 2 phòng tin học với 12 máy tính. Các phòng học khối 1,2 có ti vi thông minh để phục vụ dạy học.

**\* Thuận lợi :**

- Trình độ chuyên môn CĐ,ĐH của CB-GV-NV cao, tỷ lệ đảng viên nhiều nên đa số có nhận thức tốt, có năng lực chuyên môn khá phù hợp với từng công việc.

- Số lượng GV tương đối đảm bảo theo quy định (tỷ lệ 1,4 GV/lớp) nên việc bố trí GV dạy khối 1,2,3 theo CTGDPT 2018 tương đối đảm bảo. Có tỷ lệ giáo viên giỏi cấp trường cao, có GV giỏi cấp huyện, cấp tỉnh. Hàng năm đều qua các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ, bồi dưỡng thường xuyên. 100% GV đều được soạn giáo án trên máy tính, đa số CB-GV-CNV có và biết sử dụng máy tính và mạng Internet nên rất thuận lợi cho việc nắm bắt và chuyển tải thông tin trong mọi hoạt động của trường.

- Nhà trường có đủ nhân viên phụ trách ở các bộ phận như: Kế toán kiêm Y tế học đường, Văn thư kiêm Thủ quỹ, Thư viện kiêm Thiết bị. Các nhân viên trên đều có trình độ chuyên môn đúng theo yêu cầu vị trí việc làm.

- Phòng học đủ 1 lớp/phòng để thực hiện 100% học 2buổi/ngày, đảm bảo cho công tác dạy và học. CSVC tương đối đầy đủ, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn cho HS, phục vụ cho hoạt động giáo dục của trường, có đủ phòng làm việc cho bộ phận hành chính.

- Ban đại diện hội CMHS của lớp của trường hoạt động tương đối hiệu quả. Đã có sự quan tâm đến công tác giáo dục của nhà trường, phối hợp, hỗ trợ khá tốt cho nhà trường trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

**\* Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân:**

- Cơ sở vật chất của trường còn thiếu thốn nhất là trang thiết bị công nghệ trong các phòng làm việc, các máy tính, máy chiếu của trường đã xuống cấp, hoạt động kém hiệu quả, các phòng chức năng chưa có thiết bị như máy tính, máy chiếu, máy nghe, nhìn, các thiết bị vận động cho HS…. Bàn ghế học sinh không đồng bộ, chưa phù hợp với phương pháp dạy học mới, hư hỏng nhiều, kinh phí hạn hẹp nhà trường khó khắc phục được nên ảnh hưởng khá nhiều đến việc dạy, học của GV và HS và tiến độ công việc của trường.

- Trường có 2 điểm học, chỉ có 1 nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị đang nghỉ sinh nên khó khăn trong việc tổ chức hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Một số GV nhà xa, con nhỏ, chưa yên tâm công tác nên có phần ảnh hưởng đến việc phân công chuyên môn và thời gian đầu tư cho việc nghiên cứu trong giảng dạy.

- Thiết bị dạy học còn thiếu nhiều, phương tiện dạy học theo hướng hiện đại để đầu tư cho việc thực hiện phương pháp giáo dục mới chưa đáp ứng được cho việc dạy học theo CTGDPT mới hiệu quả.

- Khả năng ứng dụng CNTT của 1 số GV, NV còn hạn chế ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả công việc.

- Trường có tỷ lệ HS DTTS khá đông (gần 50%), mặt bằng trình độ dân trí và điều kiện kinh tế không đồng đều ảnh hưởng đến chất lượng đầu vào của HS lớp 1 cũng như chất lượng mọi hoạt động trong nhà trường.

- Địa bàn dân cư của trường, đa số dân làm nông nghiệp, tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, kinh tế gia đình phụ huynh gặp nhiều khó khăn. Phụ huynh đi làm ăn xa, gửi con cho ông bà, không có điều kiện quan tâm đến việc học của con cái nên chất lượng giáo dục có phần bị ảnh hưởng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC THANH TRA

1. Việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018

*1.1 Việc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình GDPT mới:*

- Căn cứ trên tình hình thực tế về số lượng lớp học, số lượng giáo viên và cơ sở vật chất trường lớp, nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai đảm bảo thực hiện được chương trình GDPT 2018 đối với khối 1,2,3 phù hợp với điều kiện của nhà trường. Cụ thể như sau:

- Theo từng năm học từ năm học 2020-2021 đến nay, nhà trường đã phân công 100% giáo viên dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3 là các giáo viên được tập huấn đầy đủ nội dung chương trình sách giáo khoa, kĩ thuật, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh. Có đủ giáo viên dạy văn hóa và giáo viên chuyên trách cho tất cả các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục thể chất, Tiếng Anh và Tin học theo quy định. Khối 1, 2 được làm quen với môn tiếng Anh.

- Bố trí mỗi lớp học 1 phòng học có ti vi thông minh để hỗ trợ giáo viên trong công tác giảng dạy.

- Bố trí chương trình dạy học cho HS khối 1,2,3 trong năm học 2022-2023 như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | KHỐI LỚP | SỐ BUỔI/ TUẦN | | SỐ TIẾT/ TUẦN | | GHI CHÚ | |
| HKI | HKII | HKI | HKII |  |
| 1 | Một | 9 | 9 | 32 | 32 | Kỳ I có 1 GV tiếng Anh đi tăng cường, trở về trường dạy từ Học kỳ II |
| 2 | Hai | 9 | 9 | 32 | 32 |
| 3 | Ba | 9 | 9 | 32 | 32 |
| 4 | Bốn | 7 | 8 | 27 | 29 |
| 5 | Năm | 7 | 8 | 28 | 29 |

*1.2 Việc tổ chức đánh giá và đề xuất kế hoạch bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT mới; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên.*

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường tại thời điểm cuối năm học 2021-2022, nhà trường đã xây dựng biên chế lớp học, giáo viên cho năm học 2022-2023, tham mưu với cấp trên để bổ sung giáo viên dạy môn chung và dạy môn Tin học cho HS khối 3 theo yêu cầu của việc thực hiện CTGDPT 2018.

Căn cứ số lượng lớp học, số lượng giáo viên hiện có nhà trường đã ưu tiên phân công giáo viên đứng lớp đảm bảo khối 1,2,3 đủ giáo viên dạy 9 buổi/tuần ngay từ đầu năm học. Trường có 1 CBQL và 2 giáo viên là đội ngũ cốt cán cấp huyện được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng trực tiếp, tự bồi dưỡng qua các Modul trên phần mềm về chương trình SGK, về phương pháp và kỹ thuật dạy học các môn học khối lớp 1,2,3, cách đánh giá, xếp loại HS theo thông tư 27 để thực hiện chương trình GDPT 2018 đầy đủ, đúng quy định. Bên cạnh đó nhà trường đã chọn những giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, có kinh nghiệm, có điều kiện để làm tổ trưởng chuyên môn. Các lực lượng này là nòng cốt để đảm bảo việc tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên thực hiện tốt chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3.

*1.3 Việc sửa chữa, sắp xếp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có một cách hợp lý, nâng cao hiệu quả sử dụng; xây dựng kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung, tự làm thiết bị dạy học và lựa chọn sách giáo khoa để thực hiện Chương trình GDPT mới.*

Căn cứ trên tình hình thực tế của trường về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, nhà trường đã bố trí các phòng học đảm bảo 1 phòng học/1 lớp đối với khối 1,2,3 để thực hiện học 2 buổi/ ngày. Chuẩn bị cho năm học mới, nhà trường đã tổ chức kiểm tra, rà soát CSVC lớp học, tổ chức tu sửa bàn ghế, sắp xếp thiết bị dạy học hiện có, SGK cũ quyên góp từ HS để phục vụ cho việc dạy học được thuận lợi. Nhà trường đã tham mưu với cấp trên để đầu tư mua sắm một số thiết bị dạy học của khối lớp 1,2 và máy tính phục vụ HS khối 3 học môn Tin học.

Cuối mỗi năm học, nhà trường đã chỉ đạo cho các tổ chuyên môn cùng nhà trường tổ chức chọn sách giáo khoa, sách tham khảo theo đúng quy định của ngành. Tuyên truyền vận động phụ huynh HS đóng góp tài trợ để mua sắm ti vi thông minh cho các lớp học khối lớp 1,2, 3, đến thời điểm hiện tại 9 lớp học khối 1,2,3 đều có ti vi thông minh để hỗ trợ cho việc thực hiện dạy học CTGDPT 2018 thuận lợi.

Để đảm bảo các điều kiện về CSVC từng bước đáp ứng cho việc đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018, nhà trường đã tham mưu cấp trên đồng thời linh hoạt các nguồn ngân sách để đầu tư kinh phí bao gồm các nội dung sau:

+ Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục bằng phần mềm BDTX trực tuyến: 31.500.000đ; phần mềm ra đề thi và quản lý câu hỏi: 15.000.000đ.

+ Kinh phí bảo đảm cơ sở vật chất cho đổi mới chương trình giáo dục phổ thông như mua sắm máy tính cho phòng tin học, mua ti vi thông minh: 138.890.000đ. Dự toán năm 2023 nhà trường được cấp thêm 75 triệu để trang bị thêm máy tính làm việc của văn phòng và máy tính bổ sung cho phòng Tin học.

+ Mua thiết bị dạy học cho lớp 1,2, mua sách và tài liệu tham khảo cho lớp 1,2,3 với tổng số tiền là : 68.883.000đ

*1.4 Việc thực hiện công tác truyền thông, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội về chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt trong thực hiện Chương trình GDPT 2018.*

Thực hiện quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước và kế hoạch của ngành Giáo dục các cấp về lộ trình thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với cấp tiểu học, nhà trường đã thường xuyên làm công tác truyền thông đến toàn thể CBGVNV, HS và phụ huynh thông qua các cuộc họp hội đồng, hội nghị phụ huynh HS, hội nghị tổng kết năm học... Chỉ đạo nghiên cứu đảm bảo 100% cán bộ quản lý, giáo viên nắm chắc về chương trình giáo dục phổ thông mới, cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia góp ý, thảo luận về chương trình giáo dục phổ thông tổng thể. Từ HT, PHT đến các tổ khối trưởng, GV, Phụ huynh đều được phổ biến nội dung Thông tư 32/2018/TT-BGD ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT Quy định đánh giá học sinh tiểu học đều được biết và thực hiện. Công bố rộng rãi trên các phương tiện truyền thông như gửi văn bản thông báo tuyển sinh lớp 1 đầu năm học, đăng thông tin trên trang mạng Faceboook, Zalo nhóm phụ huynh HS... về danh mục sách giáo khoa theo CTGDPT 2018 được chọn sử dụng trong nhà trường. Cụ thể như:

+ Thông báo số 10/TB-THNQ ngày 28/6/2020 của trường tiểu học Ngô Quyền về danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong năm học 2020-2021 kèm theo Công văn số 136/CV-PGD&ĐT, ngày 06/7/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Cư Jút về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở GDPT từ năm học 2020-2021 trên địa bàn huyện Cư Jut;

+ Thông báo số 11/TB-THNQ ngày 28/6/2021 của trường tiểu học Ngô Quyền về danh mục sách giáo khoa lớp 2 kèm theo Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 về phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 2 sử dụng trong cơ sở GDPT năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông;

+ Thông báo số 12/TB-THNQ ngày 28/6/2022 của trường tiểu học Ngô Quyền về danh mục sách giáo khoa lớp 3 kèm theo Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong cơ sở GDPT từ năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông;

+ Quyết định số 2441/QĐ-UBND ngày 20/7/2021về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 1 sử dụng trong cơ sở GDPT từ năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

Công tác triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 diễn ra đúng kế hoạch, bắt đầu từ năm học 2020-2021 đối với lớp 1, năm học 2021-2022 đối với lớp 2 và năm học 2022-2023 đối với lớp 3, việc tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học tương đối thuận lợi, được đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh đồng thuận cao. Nhà trường đã thực hiện tuyên truyền, phổ biến đến các phụ huynh học sinh, nhất là phụ huynh học sinh có con học lớp 1,2, 3 năm học 2022-2023 về việc mua và sử dụng sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3 đảm bảo 100% HS của trường có đủ sách giáo khoa học tập thuận lợi. Ngoài ra nhà trường còn vận động quyên góp sách giáo khoa cũ theo CTGDPT 2018 từ HS để hỗ trợ cho HS khó khăn được mượn SGK để học.

*1.5 Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 982/SGDĐT-GDTH ngày 06/7/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.*

Thực hiện các văn bản số 2345/ BGDĐT-GDTH, văn bản số 982/SGDĐT-GDTH,căn cứ kế hoạch thời gian năm học do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định và hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học của các cấp có thẩm quyền, căn cứ trên tình hình thực tế về biên chế lớp học, biên chế giáo viên và căn cứ quy định về chương trình giáo dục của từng khối lớp, đầu năm học nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục chung cho toàn trường trình PGD ĐT Cư Jut phê duyệt. Theo đó, chỉ đạo các tổ khối thực hiện công tác nghiên cứu chương trình của từng khối lớp để xây dụng kế hoạch giáo dục cho từng môn học, xây dựng kế hoạch giáo dục cho khối. Sau khi nhà trường phê duyệt kế hoạch của khối, giao nhiệm vụ cho khối phổ biến kế hoạch giáo dục của khối để giáo viên căn cứ lập kế hoạch bài dạy, kế hoạch giáo dục cho cá nhân thực hiện trong năm học.

*1.6 Việc tổ chức thực hiện Chương trình GDPT 2018 (theo hướng dẫn tại Công văn số 4088/BGDĐT-GDTH ngày 25/8/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học tiểu học năm học 2022-2023; Công văn số 1426/SGDĐT-GDTH ngày 09/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học tiểu học, năm học 2022-2023), cụ thể như sau:*

- Căn cứ theo kế hoạch giáo dục của nhà trường trong năm học đã được PGD ĐT Cư Jut phê duyệt. Nhà trường đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn triển khai việc thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3. Trong đó, Khối 1,2 tổ chức cho HS học môn tiếng Anh là môn tự chọn dạy 1-2 tiết/ tuần, còn Khối lớp 3 môn tiếng Anh và môn Tin học trở thành môn học bắt buộc được thực hiện đúng số tiết học theo quy định của BGD (Tiếng Anh 4 tiêt/ tuần/lớp; Tin học 1 tiết/tuần /lớp). Nhà trường đã ưu tiên bố trí phòng học, bố trí giáo viên đủ số lượng để đảm bảo dạy các khối 1,2,3 đủ 9 buổi/tuần với 32 tiêt/ tuần/ lớp theo đúng quy định. Với HS khối 1,2,3 tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại giáo dục theo TT27/2020/TT-BGDĐT.

Còn đối với khối 4,5 nhà trường căn cứ CV 3799 của BGD tiếp tục tổ chức thực hiện theo chương trình GDPT 2006 với thời lượng 7-8 buổi/ tuần theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho HS để chuẩn bị cho HS lớp 5 vào học lớp 6 theo chương trình GDPT 2018. Nhà trường đã tổ chức cho HS khối 4.5 học môn tiếng Anh là môn học tự chọn (Kỳ I dạy 3 tiết/tuần/ lớp, Kỳ II 4 tiết/ tuần/ lớp). Với HS khối 4,5 tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại giáo dục theo TT22/2016/TT-BGDĐT.

Việc tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018 nhà trường đã tổ chức cho khối lớp 1 thực hiện lồng ghép vào chương trình giáo dục chính khóa thông qua việc tích hợp vào các môn học như Tự nhiên xã hội, Đạo đức, Hát nhạc, Mỹ Thuật và một số môn học khác bắt đầu từ năm học 2021-2022. Hiện nay đang triển khai kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018, nhà trường đã tổ chức cho khối lớp 2,3, đã đăng ký tài liệu với PGD.

*1.7 Việc chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn:*

*+ Xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình GDPT của tổ/nhóm chuyên môn.*

Căn cứ Hướng dẫn tại CV Công văn số 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT; Công văn số 982/SGDĐT-GDTH ngày 06/7/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Căn cứ kế hoạch Giáo dục của nhà trường, đầu mỗi năm học nhà tường chỉ đạo, hướng dẫn tổ khối chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của từng khối. Giáo viên căn cứ kế hoạch Giáo dục của khối để xây dựng kế hoạch bài dạy và kế hoạch Giáo dục cho cá nhân thực hiện.

Trên thực tế, số lượng giáo viên của trường đang còn thiêu, theo yêu cầu của Ngành đối với các lớp 1,2,3 thực hiện chương trình PT2018 cần tổ chức cho HS học tối thiểu 9 buổi/ tuần với 32 tiêt/ tuần. Theo đó, môn HĐTN yêu cầu GVCN trực tiếp dạy. Đồng thời, với những GV được phân làm công tác tổ trưởng chuyên môn hoặc Giáo viên làm công tác kiêm nhiệm Công đoàn cộng thêm tiết chủ nhiệm lớp được hưởng chế độ giảm tiết dạy theo TT 28 sẽ rất khó khăn cho việc phân công để đảm bảo số tiết dạy theo quy định 23 tiết/gv/tuần (Thực tế lên 24 đến 25 tiết//gv/tuần).

*+ Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân:*

Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường và kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, các giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học của cá nhân, tổ chuyên môn phê duyệt và giám sát việc thực hiện kế hoạch dạy học của các cá nhân hàng tuần để kịp thời góp ý, điều chỉnh.

*1.8 Việc chỉ đạo đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:*

Căn cứ kế hoạch của tổ chuyên môn và của nhà trưòng, nhà trường chỉ đạo các giáo viên, nhân viên chủ động xây dựng kế hoạch của cá nhân để thực hiện Chương trình GDPT.Tham gia tập huấn đầy đủ và có chất lượng các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên môn do trường và các cấp quản lý tổ chức; chủ động trao đổi các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện Chương trình GDPT. Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; phát hiện những thuận lợi, khó khăn và kịp thời đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn.Tích cực tự làm thiết bị và đồ dùng dạy học để tổ chức dạy học có hiệu quả.

Trong các buổi hội nghị Ban đại diện Hội phụ huynh các lớp và hội nghị phụ huynh toàn thể, CBQL và GVCN tích cực truyền thông tới cha mẹ học sinh và xã hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông để cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ hơn về việc đổi mới chương trinh giáo dục phổ thông nói riêng và đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nói chung.

*\* Đánh giá chung việc thực hiện Chương trình GDPT 2018*

*a) Ưu điểm***:** Đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh của trường đã chủ động đón nhận chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc thay đổi chương trình, SGK theo CTGDPT 2018.100% CBQL, giáo viên dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3 được tập huấn đầy đủ nội dung chương trình sách giáo khoa, kĩ thuật, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh.

Nhà trường đã chủ động nghiên cứu các văn bản hướng dẫn của ngành Giáo dục các cấp để xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 đúng lộ trình quy định. Thực hiện kế hoạch Giáo dục, tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh theo các văn bản hướng dẫn tương đối thuận lơi. Chất lượng Giáo dục được đảm bảo. Nhà trường đã chủ động tham mưu với cấp trên để từng bước được bổ sung nhân lực, kinh phí trang bị CSVC, thiết bị dạy học để phục vụ cho quá trình thực hiện kế hoạch Giáo dục theo Chương trình GDPT 2018.

*b) Tồn tại :* Nguồn nhân lực chưa đủ số lượng theo quy định; kinh phí đầu tư hạn chế, CSVC, trang thiết bị dạy học không đầy đủ, chưa đáp ứng được theo yêu cầu của việc thực hiện CTGDPT 2018 dẫn đến hiệu quả GD chưa cao. Giá sách cao không phù hợp với điều kiện kinh tế gia đình của nhiều phụ huynh có đông con đi học.

*2. Việc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo quy định tại Hướng dẫn số 1359/HD-SGDĐT ngày 08/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục (CSGD).*

Từ đầu năm học 2021-2022 đến nay, nhà trường đã thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo đúng quy định tại Hướng dẫn số 1359/HD-SGDĐT ngày 08/9/2021 của Sở GDĐT.

Năm học 2021-2022, căn cứ Công văn Số: 1405/SGDĐT-TTr V/v hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022 ngày 14/9/2021 của SGDĐT Đăk Nông và công văn Số: 216/HD-PGDĐT V/v hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022, ngày 27/10/2021 của PGDĐT Cư Jut.

Năm học 2022-2023, căn cứ Công văn Số: 1482/SGDĐT-TTr V/v hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023 ngày 19/9/2022 của SGDĐT Đăk Nông và công văn Số: 214/HD-PGDĐT V/v hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023, ngày 02/11/2022 của PGDĐT Cư Jut.

Đầu năm học, sau khi nhận được các văn bản hướng dẫn của cấp trên, nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trong năm học tương đối đầy đủ các nội dung theo văn bản hướng dẫn, ban hành Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ, triển khai thực hiện kế hoạch. Mỗi đợt kiểm tra có ban hành Quyết định thành lập tổ kiểm tra, khi tiến hành kiểm tra có lập hồ sơ lưu trữ đầy đủ.

- Kết quả thực hiện đến thời điểm báo cáo: Từ đầu năm học 2022-2023 đến nay, nhà trường đã tổ chức kiểm tra thường xuyên được 9 nội dung theo các nội dung đã xây dựng trong kế hoạch hàng tháng. Riêng kiểm tra có thành lập tổ kiểm tra, nhà trường đã kiểm tra 1 lượt được 3 giáo viên, 3 lớp học, 1 tổ chuyên môn khối 2,3. Nhìn chung các nội dung được kiểm tra đều đạt kết quả khá tốt, không phát hiện CBGVNV nào vi phạm nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến uy tín cũng như hiệu quả hoạt động của nhà trường. Nhà trường đã thành lập tổ KTNB, xây dựng kế hoạch kiểm tra lượt thứ hai nhưng chưa đến thời gian tiến hành kiểm tra (tuần 22).

*\* Đánh giá chung việc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ*

*a) Ưu điểm :* Nhà trường chấp hành khá tốt quy định của ngành về công tác kiểm tra nội bộ trong trường học. Sau mỗi đợt kiểm tra có tổ chức đánh giá, tư vấn, thúc đẩy nên các hoạt động trong nhà trường có sự tiến bộ rõ rệt, đạt hiệu quả tốt hơn trong công tác quản lý và chất lượng GD.

*b) Tồn tại:* Đội ngũ làm công tác kiểm tra nội bộ chưa được tập huấn qua lớp bồi dưỡng kỹ năng kiểm tra nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc tổ chức kiểm tra, tư vấn, thúc đẩy, vì thế chưa mang lại hiệu quả cao.

*3. Việc thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường*

- Để thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường, trong các năm qua nhà trường đã căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của ngành Giáo dục các cấp từ BGD&ĐT đến PGDĐT để xây dựng kế hoạch hoạt động và tổ chức thực hiện. Cụ thể nhà trường đã sử dụng các văn bản hướng dẫn sau đây:

+ Quyết định số: 4458/QĐ-BGDĐTban hànhQuy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông;

+ Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 08/9/2021 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn huyện Cư Jút giai đoạn 2021-2030;

+ Kế hoạch số 211/KH-PGDĐT ngày 01/11/2022 của PGD&ĐT huyện Cư Jút về kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở giáo dục trực thuộc ngành giáo dục huyện Cư Jút năm học 2022 – 2023;

+ Quyết định số 755/QĐ-SGDĐT ngày 30/8/2018 của Sở GDĐT về việc ban hành Quy định tiêu chí “Xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn” của ngành GDĐT tỉnh Đắk Nông;

+ Công văn số 76/CV-PGDĐT ngày 22/4/2022 của Phòng GDĐT về việc rà soát và triển khai thực hiện các giải pháp xâydựng, củng cố điều kiện trường học xanh, sạch, đẹp.

\* Kết quả thực hiện đến thời điểm báo cáo như sau:

+ Nhà trường đã lậpkế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong nhà trường cụ thể theo từng năm học. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng nhóm thành viên theo chức năng nhiệm vụ của vị trí việc làm. Chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch, kiểm tra, theo dõi, giám sát thường xuyên việc thực hiện các nội dung trong kế hoạch. Đến thời điểm hiện tại, trong nhà trường đảm bảo an toàn cho người dạy và người học, không để xảy ra tai nạn, thương tích hay bạo lực học đường nghiêm trọng nguy hiểm đến tính mạng con người hoặc làm giảm uy tín của nhà trường.

*+* Nhà trường đã lậpkế hoạch xây dựng trường học *“Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”* cụ thể theo từng năm học. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng nhóm thành viên theo chức năng nhiệm vụ của vị trí việc làm. Chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch, kiểm tra, theo dõi, giám sát thường xuyên việc thực hiện các nội dung trong kế hoạch. Khuôn viên trường có cây xanh che bóng mát, có bồn hoa, cây cảnh, có vườn trường; nhà trường đã tổ chức trang trí đầy đủ các bảng biểu trong phòng học, phòng làm việc, trong khuôn viên trường đẹp, nội dung phù hợp với môi trường giáo dục HS tiểu học, có tính giáo dục cao; tổ chức dọn vệ sinh trường, lớp hàng ngày sạch sẽ, có vòi nước cho HS rửa tay, nhà vệ sinh được rửa dọn thường xuyên, có thùng chứa rác có nắp đậy, rác thải được thu gom đốt sạch hàng ngày, lớp học được quét dọn sạch sẽ, có nội quy lớp học, trang trí lớp đẹp; cơ sở vật chất được tu sửa thường xuyên, đảm bảo an toàn cho mọi hoạt động trong nhà trường. hàng tháng Liên đội phối hợp với nhà trường để tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, vừa tuyên truyền, giáo dục, vừa giúp cho HS được tham gia các hoạt động trải nghiệm để nâng cao kỹ năng sống... tạo được hứng thú cho học sinh yêu thich đến trường.

*- Công tác đảm bảo an toàn trường học theo hướng dẫn tại Công văn số 1458/SGDĐT-GDTrHQLCL ngày 15/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2022-2023.*

*+* Nhà trường đã lậpkế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong nhà trường cụ thể theo từng năm học. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng nhóm thành viên theo chức năng nhiệm vụ của vị trí việc làm. Chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch, kiểm tra, theo dõi, giám sát thường xuyên việc thực hiện các nội dung trong kế hoạch. Đến thời điểm hiện tại, trong nhà trường đảm bảo an toàn cho người dạy và người học.

*+* Thường xuyên tuyên truyền đến 100% CBGVNV và Học sinh của trường về việc phòng, chống tai nạn đuối nước, đặc biệt là các dịp nghier lễ, nghỉ tết nguyên đán. Đến thời điểm hiện tại, trong nhà trường đảm bảo an toàn, không có HS bị đuối nước.

+ Trường không có cán bộ y tế chuyên trách, căn cứ vào Thông tư số 16/2017 của BGDĐT về định mức số lượng người làm việc, nhà trường đã phân công Kế toán kiêm công tác y tế học đường. Nhà trường đã chỉ đạo bộ phận y tế học đường xây dựng kế hoạch hoạt động năm, tháng, trang bị các thiết bị y tế, thuốc thông thường để làm công tác sơ cứu ban đầu và chăm sóc sức khỏe hàng ngày cho học sinh. Phối hợp tốt với trạm y tế để tổ chức tiêm phòng Covid 19 cho HS (mũi 1 đạt ... %, Mũi 2 đạt ... %), tổ chức cho HS uống thuốc tẩy giun, tuyên truyền đến 100% HS việc chuyển đổi hành vi vệ sinh cá nhân để phòng chống các loại dịch bệnh. Tuyên truyền vận động phụ huynh đóng BHYT cho HS năm 2023 đạt 100%.

*- Công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (Chỉ thị số 12/CTUBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ).*

Hàng năm nhà trường đã xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã được Công an huyên Cư Jut phê duyệt. Nhà trường trang bị đầy đủ bình bột chữa cháy, các tiêu lệnh chữa cháy, xây dựng nội quy sử dụng điện, tuyên truyền đến toàn thể CBGVNV và HS trong các buổi hội họp, các buổi sinh hoạt đầu tuần. Nhà trường đã phân công cho bảo vệ thường xuyên kiểm tra hệ thống điện, phát hiện để xử lý kịp thời các hư hỏng về thiết bị điện và đường dây điện.

*\* Đánh giá chung việc thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường.*

a) Ưu điểm: Thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên nhà trường đã chủ động xây dựng các loại kế hoạch theo hướng dẫn và tổ chức thực hiện các biện pháp đảm bảo tốt an toàn trong trường học, trường học xanh, sạch, đẹp, trong trường học không để xảy ra tai nạn thương tích cho người dạy và người học, không xảy ra bạo lực học đường.

b) Tồn tại:

Trường không có nhân viên y tế chuyên trách, nhân viên làm công tác kiêm nhiệm chưa được qua lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về y tế học đường nên các hoạt động của mảng y tế học đường chưa được thường xuyên, hiệu quả chưa cao. Trường có 2 Bảo vệ cũng mới được tuyển dụng nên chưa qua đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cũng ảnh hưởng nhiều đến hoạt động.

Kinh phí hạn hẹp nên việc đầu tư làm đẹp trường lớp, tu sửa CSVC, trang bị các phương tiện phòng cháy, chữa cháy bị hạn chế ảnh hưởng nhiều đến chất lượng hoạt động.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Cấp trên bổ sung đủ số lượng giáo viên theo tỷ lệ 1,5gv/lớp để việc thực hiện CTGDPT 2018 các năm tiếp theo bớt khó khăn.

- Cấp trên cần tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho các nhân viên phụ trách kiêm nhiệm công tác y tế học đường và bảo vệ mới tuyển dụng để họ có kiến thức và kỹ năng thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

- Cấp trên bổ sung kinh phí để mua sắm thêm các thiết bị dạy học, các phương tiện dạy học hiện đại phục vụ các môn học chuyên ngành như Ngoại ngữ, Âm nhạc, Mỹ thuật, GDTC...máy tính cho phòng Tin học đảm bảo cho HS được học đầy đủ, thuận tiện đáp ứng theo yêu cầu của việc thưc hiện CTGDPT 2018.

- Cấp trên cấp thêm kinh phí để nhà trường tổ chức các hoạt động thuận lợi hơn.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được thanh tra của Trường tiểu học Ngô Quyền/.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Đoàn thanh tra (để b/c);  - PGD&ĐT huyện Cư Jút (b/c);  - Lưu: VT | **HIỆU TRƯỞNG**  Nguyễn Thị Ngọc Hà |